

Số: 480/QĐTN

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, ngành Giáo dục mầm non, (đợt 4),
hệ vừa làm vừa học, khóa tuyển sinh năm 2010, tại Trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 05/TCCB ngày 06 tháng 01 năm 1996 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về cơ cấu tổ chức Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-BGD&ĐT ngày 18 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục&Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-HC ngày 04/6/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc thành lập Hội đồng thi và công nhận tốt nghiệp hệ VL VH, ngành THSP Mầm non, khóa thi ngày 09,10/6/2012 tại Trường Đại học Sư phạm- ĐHĐN;

Căn cứ biên bản họp hội đồng xét công nhận tốt nghiệp ngày 21/6/2012 của hội đồng Trường Đại học Sư phạm;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp (đợt 4), ngành Giáo dục mầm non, hệ vừa làm vừa học cho 79 học viên tại Trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN, khóa tuyển sinh năm 2010 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp cho các học viên có tên ở Điều 1.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, HCTH, Ban Chủ nhiệm khoa Giáo dục Tiểu học&Mầm non và các học viên có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- ĐHĐN (Ban Đào tạo)
- Bộ GD-ĐT (qua Ban Đào tạo)
- Lưu HCTH, ĐT

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



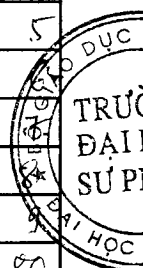
PGS.TS. LƯU TRANG

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số: 480/QĐTN ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

Ngành đào tạo : TCCN, ngành Giáo dục mầm non, hệ vừa làm vừa học tại Trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN

STT	HỌ VÀ TÊN		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Điểm Tr. bình	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
1	Lê Võ Hoàng	Anh	06/12/92	Đà Nẵng	7,6	Khá	0005769
2	Đinh Thị Thu	Ba	25/11/92	Đà Nẵng	7,3	Khá	70
3	Đặng Thị	Cẩm	08/08/90	Hà Tĩnh	7,7	Khá	1
4	Nguyễn Thị	Chiều	20/07/92	Quảng Nam	7,6	Khá	2
5	Đặng Ngọc Quỳnh	Dung	27/08/92	Quảng Nam	7,6	Khá	3
6	Lê Thị Thùy	Dung	07/11/92	Đà Nẵng	6,7	Trung bình khá	4
7	Hồ Thị	Duyên	15/06/92	Quảng Trị	7,2	Khá	5
8	Tôn Thị	Đào	06/02/92	Quảng Ngãi	6,9	Trung bình khá	
9	Nguyễn Thị Ngọc	Giang	27/02/92	Quảng Bình	8,1	Giỏi	
10	Đặng Thị	Hà	24/06/91	Thừa Thiên-Huế	7,3	Khá	
11	Hoàng Thị Thu	Hà	16/01/89	Quảng Bình	7,4	Khá	
12	Lê Thị Mỹ	Hằng	25/08/91	Quảng Bình	7,9	Khá	80
13	Lê Thị Bích	Hằng	20/12/92	Quảng Bình	8,3	Giỏi	1
14	Nguyễn Thị Kim	Hiên	27/07/91	Thừa Thiên-Huế	7,7	Khá	2
15	Nguyễn Thị	Hiên	25/12/91	Quảng Bình	7,7	Khá	3
16	Lê Thị	Hòa	06/03/92	Quảng Bình	7,7	Khá	4
17	Bạch Thị Tuyết	Hồng	23/03/92	Quảng Bình	7,1	Khá	5
18	Bùi Ngọc Thanh	Hương	09/03/92	Quảng Bình	7,5	Khá	6
19	Đặng Thị Diệu	Huyền	26/10/92	Quảng Trị	7,5	Khá	7
20	Phạm Thị	Lâm	30/06/91	Kon Tum	8,1	Giỏi	8
21	Hoàng Thị	Len	02/12/91	Quảng Bình	7,8	Khá	9
22	Trần Thị Thu	Liên	09/05/92	Quảng Nam	7,8	Khá	90
23	Nguyễn Thị Minh	Luận	01/01/91	Quảng Nam	7,6	Khá	1
24	Nguyễn Thị	Luyên	30/01/90	Quảng Bình	8,2	Giỏi	2
25	Trần Thị Nguyên	Lý	03/06/91	Quảng Nam	7,9	Khá	3
26	Lê Thị Hoàng	My	02/03/92	Đà Nẵng	7,4	Khá	4
27	Trần Thị Thanh	Nga	27/03/92	Kon Tum	7,8	Khá	5
28	Trần Thị Minh	Nghĩa	05/01/92	Quảng Nam	7,3	Khá	6
29	Nguyễn Thị	Ngoan	12/02/86	Quảng Bình	8,3	Giỏi	7
30	Lê Thị Như	Ngọc	20/10/92	Quảng Ngãi	7,3	Khá	8
31	Trương Thị Như	Ngọc	04/08/91	Quảng Nam	7,6	Khá	9
32	Lê Thị Hồng	Nhiên	12/02/91	Gia Lai	8,3	Giỏi	800



STT	HỌ VÀ TÊN		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Điểm Tr. bình	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
33	Võ Thị Hồng	Nhật	28/02/91	Quảng Nam	7,6	Khá	0005801
34	Nguyễn Thị	Nụ	12/01/90	Ninh Bình	7,2	Khá	2
35	Lê Thục	Oanh	16/08/90	Quảng Nam-Đà Nẵng	7,7	Khá	3
36	Trần Thị	Phong	10/09/91	Quảng Nam	7,8	Khá	4
37	Mai Thị Thu	Phương	10/07/92	Quảng Nam	7,8	Khá	5
38	Phạm Thị	Phượng	28/01/92	Quảng Bình	7,7	Khá	6
39	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	16/02/92	Quảng Ngãi	7,1	Khá	7
40	Nguyễn Thị	Sinh	12/12/92	Quảng Nam	7,6	Khá	8
41	Nguyễn Thị	Thắm	14/01/91	Quảng Nam	7,6	Khá	9
42	Châu Thị Bích	Thảo	24/09/91	Quảng Nam	6,8	Trung bình khá	10
43	Nguyễn Thị Như	Thảo	11/08/92	Đà Nẵng	7,4	Khá	1
44	Bùi Thị Kim	Thảo	01/12/92	Quảng Nam	7,5	Khá	2
45	Trần Thị Phương	Thảo	13/11/92	Quảng Nam	7,3	Khá	3
46	Phạm Thị Kim	Thoa	02/07/92	Quảng Nam	7,6	Khá	4
47	Phạm Thị Thanh	Thúy	20/02/92	Quảng Nam	7,9	Khá	5
48	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	12/08/90	Đà Nẵng	7,5	Khá	6
49	Nguyễn Thị Phương Hồng	Thủy	03/01/92	Quảng Ngãi	7,6	Khá	7
50	Võ Thị Phương	Trang	30/07/92	Quảng Nam	7,3	Khá	8
51	Bùi Thị Ánh	Trang	03/10/92	Quảng Nam	7,5	Khá	9
52	Trần Thị Thu	Trang	21/08/91	Quảng Nam	8,0	Giỏi	20
53	Lưu Thị	Tuyết	30/03/91	Quảng Nam	6,8	Trung bình khá	1
54	Hoàng Thị Hồng	Vân	20/06/91	Quảng Bình	7,5	Khá	2
55	Lê Thị	Vân	01/09/92	Quảng Ngãi	7,4	Khá	3
56	Lê Thị Ánh	Vân	12/06/89	Quảng Nam	7,5	Khá	4
57	Mai Thị Như	Ý	23/06/92	Quảng Nam	7,9	Khá	5
58	Trần Thị Như	Ý	05/01/92	Quảng Nam	7,5	Khá	6
59	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	03/04/90	Đà Nẵng	8,1	Giỏi	7
60	Trần Thị Tuy	Anh	07/11/92	Quảng Nam	6,9	Trung bình khá	SP. 294/2010
61	Lê Thị	Hậu	02/09/91	Quảng Nam	7,4	Khá	SP. 294/2010
62	Phạm Thị	Hằng	18/05/87	Đà Nẵng	7,1	Khá	TP. 355/2010
63	Nguyễn Thị	Hoa	08/03/92	Quảng Nam	6,8	Trung bình khá	SP. 355/2010
64	Hồ Thị	Hòa	27/08/80	Đà Nẵng	7,1	Khá	TP. 295/2010
65	Bùi Thị	Hoài	17/01/88	Nghệ An	7,5	Khá	SP. 355/2010
66	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	17/03/90	Quảng Bình	7,9	Khá	SP. 355/2010
67	Nguyễn Thị Hương	Lan	16/04/86	Quảng Bình	8,1	Giỏi	SP. 216/2010
68	Phan Thị Thùy	Linh	26/03/92	Đà Nẵng	7,1	Khá	SP. 294/2010
69	Nguyễn Thị	Lĩnh	02/05/91	Nghệ An	6,9	Trung bình khá	Tkh.355/2010

VÀ Đ
 NG
 OC
 AM
 ĐÀ N

STT	HỌ VÀ TÊN		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Điểm Tr. bình	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
70	Đỗ Thị Nhung		06/08/91 ✓	Quảng Nam	7,7	Khá	SP. 355/2010 8
71	Nguyễn Thị Xuân Thảo		06/10/92 ✓	Đà Nẵng	7,0	Khá	SP. 355/2010 9
72	Phạm Thị Phương Thảo		07/03/92 ✓	Đà Nẵng	7,2	Khá	TP. 355/2010 40
73	Bùi Thị Chi Thiên		10/05/92 ✓	Đà Nẵng	7,3	Khá	TP. 294/2010 1
74	Huỳnh Thị Thôi		22/09/89 ✓	Đà Nẵng	7,2	Khá	TP. 216/2010 2
75	Cao Thị Thuận		30/05/92 ✓	Nghệ An	7,3	Khá	TP. 355/2010 3
76	Trần Thị Thu Trang		18/10/84 ✓	Đà Nẵng	7,5	Khá	TKh.157/2008 4
77	Lê Thị Thanh Vân		28/02/78 ✓	Đà Nẵng	7,3	Khá	SP. 355/2010 5
78	Ngô Thị Vy		04/05/92 ✓	Quảng Nam	7,2	Khá	SP. 294/2010 6
79	Đổng Thị Hồng Yên		10/02/87 ✓	Đà Nẵng	7,1	Khá	TP. 205/2009 7

Ấn định danh sách này có 79 (bảy mươi chín) học viên được công nhận tốt nghiệp, trong đó có:

Nam: 0 - Nữ: 79

- 09 xếp loại Giỏi
- 63 xếp loại Khá
- 07 xếp loại Trung bình khá

Đã trình ký 79 bằng TCV
5.9.2012

Đã ký 29 bộ và
07/05/2012
Trần Văn Hùng

K. HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LƯU TRANG



**DANH SÁCH HỌC VIÊN HOÀN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC - BẠC TCCN - NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
KHOÁ 2010-2012 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM-ĐHĐN**

(Thi tốt nghiệp ngày 10/6/2012)

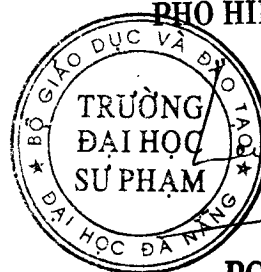
STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NƠI SINH	LÝ DO
1	Cao Thị Huệ	12/08/90	Quảng Bình	Thiếu Giáo dục QP

Ấn định danh sách này có 01 học viên

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 6 năm 2012

KT. HIỆU TRƯỞNG *hieu*

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trang
PGS.TS. LƯU TRANG